CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TIẾN THÀNH
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TIẾN THÀNH
Date: 2019.03.30 12:25:20 +07'00'

# BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

## Công ty Cổ phần Thương mại và Dịch vụ Tiến Thành

## Năm báo cáo: 2018

### I. Thông tin chung

### 1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Thương mại và dịch vụ Tiến Thành
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0100596523
- Vốn điều lệ: 298.999.810.000 VNĐ
- Vốn đầu tư chủ sở hữu: 298.999.810.000 VNĐ
- Địa chỉ: KĐT Việt Hưng, phường Đức Giang, quận Long Biên, TP. Hà Nội.
- Số điện thoại: (84.4) 38770620
- Số fax: (84.4) 38772668
- Website: tienthanhjsc.vn
- Mã cổ phiếu: TTH

***Quá trình hình thành và phát triển***

Công ty TNHH Tiến Thành được thành lập từ năm 1994, hoạt động sản xuất hàng thủ công mỹ nghệ. Với phương châm "Gắn lợi ích xã hội trong kinh doanh sản xuất" Công ty đã tiếp nhận người khuyết tật có khả năng lao động trên địa bàn các tỉnh phía Bắc đến và làm việc tại Công ty.

Ngày 12/12/1994, Công ty được Sở Lao động Thương binh và xã hội Hà Nội trao quyết định là cơ sở sản xuất kinh doanh có sử dụng lao động là người khuyết tật.

Ngày 04/11/2003, Công ty TNHH Tiến Thành chuyển đổi thành Công ty Cổ phần Thương mại và Dịch vụ Tiến Thành, được Sở Kế hoạch Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100596523 với vốn điều lệ là 8 (tám) tỷ đồng. Bên cạnh việc duy trì sản xuất mặt hàng thủ công mỹ nghệ cho người lao động khuyết tật, Tiến Thành còn mở rộng thêm hoạt động kinh doanh thời trang cao cấp và kinh doanh đầu tư Bất động sản.

Trải qua 15 năm hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần, quy mô vốn điều lệ của công ty đã tăng trưởng từ 8 (tám) tỷ đồng lên gần 300 tỷ đồng, hiệu quả hoạt động được nâng cao qua các năm.

Trong quá trình hoạt động, theo định hướng của Ban Lãnh đạo Công ty, Công ty Cổ phần Thương mại và Dịch vụ Tiến Thành luôn làm tốt công tác sử dụng lao động là người khuyết tật. Hàng năm Công ty được Sở Lao động Thương Binh và Xã hội Thành phố Hà Nội cấp chứng nhận là cơ sở sản xuất kinh doanh sử dụng từ 30% trở lên lao động là người khuyết tật. Đồng thời, Công ty cũng được Liên đoàn lao động công nhận là đơn vị đạt danh hiệu vững mạnh. Bên cạnh đó, Công ty và cá nhân các lãnh đạo của Công ty cũng nhận được nhiều bằng khen từ các Sở, ban, ngành của TP.Hà Nội.

Ngày 31/03/2016, Tiến Thành đã trở thành công ty đại chúng.

Ngày 26/10/2016, 10 triệu cổ phiếu của Công ty CP Thương mại và Dịch vụ Tiến Thành đã được niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Ngày 09/01/2017 Công ty đã hoàn thành phát hành 2.999.998 cổ phiếu để trả cổ tức, tăng vốn điều lệ lên 129.999.980.000 VNĐ.

Ngày 09/11/2017 Công ty đã phát hành thành công 16.899.983 cổ phiếu, trong đó 3.899.985 cổ phiếu phát hành để trả cổ tức và 12.999.998 cổ phiếu chào bán ra công chúng tăng vốn điều lệ của công ty lên gần 300 tỷ đồng.

## 2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh:
  + Kinh doanh hàng thời trang Valentino Creations
  + Kinh doanh các mặt hàng khoáng sản, sắt phế liệu…
- Địa bàn kinh doanh: Hà Nội, TP.HCM, Đà Nẵng…

## 3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- ***Mô hình quản trị***: Công ty hoạt động theo mô hình Công ty Cổ phần, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 134 của Luật Doanh nghiệp, đồng thời là công ty đại chúng niêm yết nên Công ty thiết lập mô hình quản trị theo đúng quy định của pháp luật liên quan. Theo đó, cơ cấu quản lý của Công ty bao gồm Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ), Hội đồng quản trị (HĐQT) và Tổng Giám đốc (TGĐ).
- ***Cơ cấu bộ máy quản lý***

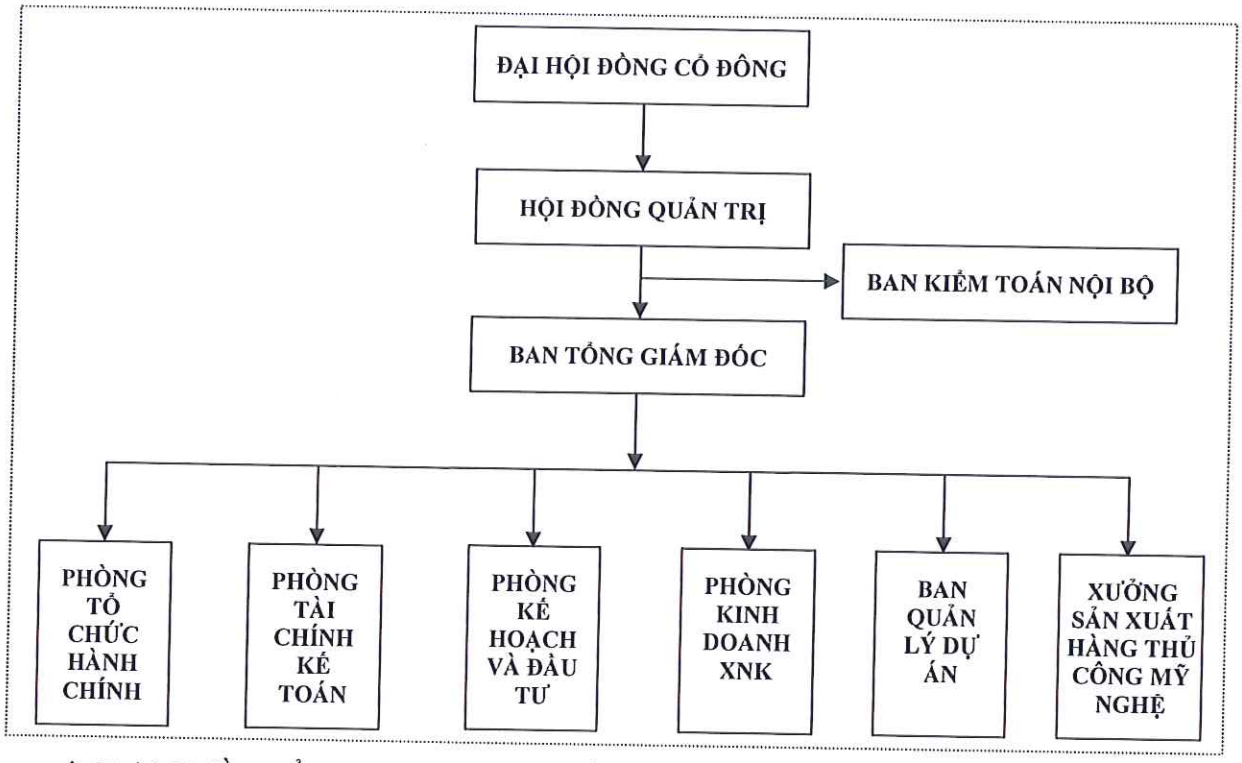


❖ Đại hội đồng cổ đông: là cơ quan quyền lực cao nhất của công ty. Đại hội đồng cổ đông có quyền tổ chức lại và giải thể công ty; quyết định định hướng phát triển của công ty, bổ nhiệm, miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

❖ Hội đồng quản trị: Là cơ quan quản trị cao nhất của công ty, do ĐHĐCĐ bầu ra, có đầy đủ quyền hạn để thay mặt ĐHĐCĐ quyết định các vấn đề liên quan đến mục tiêu và lợi ích của công ty, ngoại trừ các vấn đề thuộc quyền hạn của ĐHĐCĐ.

Trong năm 2018, ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 đã thông qua đơn từ nhiệm chức vụ thành viên HĐQT của Ông Vũ Văn Trọng và bầu bổ sung Bà Nguyễn Trần Linh Chi là thành viên HĐQT. Cơ cấu Hội đồng quản trị của Tiến Thành hiện nay gồm 5 thành viên:

- Ông Nguyễn Hữu Trường – Chủ tịch HĐQT
- Ông Nguyễn Thành Lê – Phó chủ tịch HĐQT
- Ông Nguyễn Anh Tuấn – Thành viên HĐQT
- Bà Nguyễn Thị Kim Phượng – Thành viên HĐQT
- Bà Nguyễn Trần Linh Chi – Thành viên HĐQT

Trong đó có 04 thành viên không tham gia điều hành và 02 thành viên là thành viên HĐQT độc lập

Công ty hoạt động theo mô hình không có Ban kiểm soát theo đó có 40% thành viên HĐQT độc lập và có Ban kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT

- ***Công ty con, công ty liên kết***: Tại thời điểm 31/12/2018 CTCP Thương mại và Dịch vụ Tiến Thành không có công ty con và công ty liên kết

## 4. Định hướng phát triển

### *a) Các mục tiêu chủ yếu của công ty:*

- Luôn cố gắng hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh Đại hội đồng cổ đông đã đề ra.

- Tiếp tục duy trì và phát triển mảng kinh doanh mặt hàng thời trang, xây dựng hình ảnh và thương hiệu của Công ty.

- Duy trì hoạt động sản xuất hàng thủ công mỹ nghệ với mục đích chủ yếu là đóng góp cho cộng đồng và xã hội thông qua việc tạo công ăn việc làm cho lao động khuyết tật

- Đào tạo và phát triển nguồn lực nhân sự chất lượng, đáp ứng nhu cầu phát triển của Công ty.

### *b) Chiến lược phát triển trung và dài hạn:*

- Tiếp tục phát triển mảng kinh doanh thương mại: Thời trang, khoáng sản….
- Mở rộng khoản đầu tư hướng theo mô hình Holdings

### *c) Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng):*

Mục tiêu phát triển bền vững của Công ty "Phát triển doanh nghiệp luôn đi đôi với việc bảo vệ môi trường và trách nhiệm xã hội"

- Tăng trưởng kinh tế bền vững: tăng trưởng về doanh thu và lợi nhuận, duy trì mức trả cổ tức hàng năm cho cổ đông.

- Phát triển xã hội bền vững: Cung cấp các sản phẩm chất lượng, phù hợp với nhu cầu của khách hàng; Đảm bảo môi trường làm việc và quyền lợi cho người lao động tạo sự gắn bó lâu dài với công ty; Đảm bảo công ăn việc làm cho người lao động khuyết tật.

- Giữ gìn môi trường bền vững: Tuân thủ các quy định của pháp luật ngăn ngừa ô nhiễm môi trường; tiết kiệm năng lượng, văn phòng phẩm giảm thiểu rác thải văn phòng….

## 5. Các rủi ro:

### *a) Rủi ro về kinh tế:*

Theo số liệu của Tổng cục thống kê, mức tăng trưởng kinh tế GDP năm 2018 đã đạt được mức tăng trưởng cao nhất trong vòng 1 thập kỷ trở lại đây là 7.1%, cao hơn mục tiêu 6.7%, CPI bình quân năm 2018 tăng 3.5%, các chỉ số kinh tế khác trong năm 2018 khá tích cực.

Theo World Bank, về trung hạn tăng trưởng của Việt Nam dự kiến đi theo xu hướng toàn cầu – giảm dần xuống mức 6.6% và 6.5% cho năm 2019 và 2020. Lạm phát vẫn được duy trì ở mức 4% do chính sách tiền tệ sẽ được thắt chặt. Báo cáo cũng chỉ ra rằng triển vọng trên vẫn tiềm ẩn những rủi ro đang tích tụ, theo hướng xấu đi. Trong bối cảnh thương mại Việt Nam có độ mở cao, dư địa chính sách tài khóa và tiền tệ còn hạn chế, Việt Nam vẫn dễ bị ảnh hưởng bởi những biến động bên ngoài. Căng thẳng thương mại toàn cầu leo thang có thể dẫn đến suy giảm nhu cầu về các mặt hàng xuất khẩu, đồng thời thanh khoản trên toàn cầu bị thắt chặt có thể làm giảm dòng vốn đầu tư cũng như đầu tư nước ngoài. Trong nước, cải cách doanh nghiệp nhà nước và khu vực ngân hàng chậm lại có thể ảnh hưởng đến viễn cảnh tăng trưởng và gia tăng các nghĩa vụ cho khu vực công.

Một diễn biến thương mại hứa hẹn trong năm 2018 là Việt Nam thông qua Hiệp định Đối tác Toàn diện Xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) và Hiệp định Tự do Thương mại Việt Nam – EU (EVFTA). Đây là bước đi quan trọng với Việt Nam bởi CPTPP sẽ giúp giảm đáng kể các rào cản thuế và phi thuế quan (NTM) cho những nước thành viên. Theo phân tích từ World Bank, gánh nặng thuế đè lên các nhà xuất khẩu Việt Nam tới thị trường trong CPTPP sẽ giảm từ 1,7% còn 0,2%, NTM giảm 3,6% xét về thuế trên đơn giá hàng. Đến năm 2030, GDP có thể tăng trưởng thêm 1,1% nhờ CPTPP. Các lĩnh vực hưởng lợi nhiều nhất là thực phẩm, đồ uống và thuốc lá, quần áo và da, dệt may, một số mặt hàng sản xuất, dịch vụ.

Mặc dù thuế quan đang giảm nhanh nhưng số lượng các biện pháp phi thuế quan lại đang tăng lên. Kinh nghiệm quốc tế cho thấy các biện pháp phi thuế quan nếu thiết kế và triển khai không tốt có thể gây hạn chế thương mại làm méo mó giá cả và làm suy yếu năng lực cạnh tranh quốc gia. Hệ thống các biện pháp phi thuế quan của Việt Nam vẫn còn phức tạp, chưa rành mạch và tốn kém, dẫn đến chi phí tuân thủ cao. Một nghiên cứu đưa ra ước tính rằng thuế quan trị giá tương đương của các biện pháp vệ sinh dịch tễ mà Việt Nam đang áp cho hàng nhập khẩu hiện ở mức 16,6%, so với mức bình quân là 8,3% ở các quốc gia ASEAN. Như vậy để thu được lợi ích từ các Hiệp định trên Việt Nam cần thúc đẩy cạnh tranh và cải tổ các doanh nghiệp nhà nước kém hiệu quả. Hải quan cũng cần giảm chi phí thông quan và di chuyển hàng hóa.

Sau năm 2017 tăng trưởng mạnh, kinh tế Việt Nam dự báo tiếp tục giữ vững đà này. Dự trữ ngoại hối được đảm bảo thông qua xuất khẩu ổn định và dòng vốn đầu tư trực tiếp từ nước ngoài. Tài chính công được đảm bảo nhờ tăng tốc tư nhân hóa các SOE, cải cách thuế và các hệ thống chi tiêu. Những thách thức và rủi ro đang gia tăng và chính phủ Việt

Nam cần tiếp tục nỗ lực cải cách bao gồm về tài chính, hành chính công và hệ thống giáo dục. Nếu không, Việt Nam sẽ khó đáp ứng những nhu cầu về mặt hạ tầng, năng lượng và kỹ năng cần thiết để giữ cho đất nước ở trên con đường tăng trưởng nhanh trước khi dân số già đi trong hai thập kỷ tới.

***b) Rủi ro về luật pháp:***

Rủi ro luật pháp là những rủi ro thay đổi chính sách theo chiều hướng bất lợi cho hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Rủi ro luật pháp còn là rủi ro phát sinh từ việc không áp dụng kịp thời, phù hợp các văn bản pháp luật liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Là doanh nghiệp hoạt động dưới hình thức Công ty Cổ phần đồng thời niêm yết trên Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX), vì vậy mọi hoạt động của Công ty được điều chỉnh bởi hệ thống văn bản quy phạm pháp luật bao gồm: Luật doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, các văn bản dưới luật và các quy định hướng dẫn liên quan. Luật và các văn bản dưới luật trong lĩnh vực này đang trong quá trình sửa đổi, bổ sung hoàn thiện. Sự thay đổi trong luật pháp và chính sách của Nhà nước ít nhiều cũng ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh và quản trị của Công ty.

***c) Rủi ro đặc thù*** (ngành nghề kinh doanh; nhà cung cấp, hàng tồn kho…)

- Ngành thời trang là ngành mang tính cạnh tranh cao, muốn thâm nhập tốt vào thị trường sẽ phải chịu áp lực rất lớn trong việc vừa phải đảm bảo chất lượng tốt đồng thời phải đa dạng hóa chủng loại, mẫu mã, kiểu dáng ….. phù hợp với thị hiếu của từng nhóm khách hàng. Đối với doanh nghiệp phân phối mặt hàng thời trang như Tiến Thành việc chuẩn bị nguồn hàng đầu vào kịp thời, đầy đủ, phù hợp với thị yếu, yêu cầu của khách hàng giúp đẩy mạnh tốc độ lưu chuyển hàng hóa, nâng cao uy tín và hiệu quả kinh doanh.
- Rủi ro từ quản lý hàng tồn kho là một trong những rủi ro đặc thù trong ngành. Công ty luôn phải duy trì một nguồn hàng có sẵn để cung cấp cho đối tác bán lẻ là Công ty TNHH thời trang VMG. Không cung ứng đầy đủ nguồn hàng cần thiết cho đối tác theo các đơn hàng định kỳ và đơn hàng phát sinh do nhu cầu tăng lên sẽ khiến khách hàng không hài lòng, mất uy tín và ảnh hưởng đến kết quả bán hàng của Công ty. Ngược lại, hàng tồn kho nhiều khiến Công ty phải chịu tổn thất lớn khi bán quần áo dư thừa với giá chiết khấu kèm theo những chi phí trong việc quản lý, lưu trữ hàng tồn kho.

## II. Tình hình hoạt động trong năm

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

| Chỉ tiêu | Năm 2017 (tỷ đồng) | Năm 2018 (tỷ đồng) | | Tỷ lệ (%) | |
|---|---|---|---|---|---|
| | | Kế hoạch | Thực hiện | So với cùng kỳ | TH/KH |
| Doanh thu thuần | 168,751 | 232,000 | 228,147 | 35,2 | 98,3 |
| Lợi nhuận trước thuế | 27,384 | 60,000 | 63,428 | 131,6 | 105,6 |
| Lợi nhuận sau thuế | 27,384 | 60,000 | 63,428 | 131,6 | 105,6 |

*(Căn cứ số liệu BCTC riêng năm 2018 đã kiểm toán)*

Năm 2018, doanh thu đạt 228 tỷ đồng, tăng 35,2% so với năm 2017; lợi nhuận sau thuế đạt 63 tỷ đồng, tăng 131,6% so với năm 2017. Nguyên nhân chủ yếu là do: trong năm 2018 doanh thu mặt hàng thời trang tăng mạnh nhất là thời điểm 6 tháng cuối năm. Bên cạnh đó, công ty kinh doanh thêm mảng thiết bị điện, mảng này có biên lợi nhuận cao nên lợi nhuận năm 2018 tăng mạnh so với năm 2017.

## 2. Tổ chức và nhân sự

### *a) Danh sách ban điều hành:*

***Ông Nguyễn Hữu Trường – Tổng Giám đốc***

- Họ và tên : Nguyễn Hữu Trường
- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 25/03/1971
- Nơi sinh : Thái Bình
- Số CMND : 025306254
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : 513/6/1 Nguyễn Oanh, Phường 17, Quận Gò Vấp, Tp Hồ Chí Minh
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Quản trị kinh doanh
- Quá trình công tác

| | | |
|---|---|---|
| 1996 - 2013 | : | Đội trưởng đội quản lý công trình - Đội quản lý đường sông số 14 – Bộ GTVT |
| Từ năm 2013 đến nay | : | Thành viên HĐQT – CTCP Gạch ngói Kiên Giang |
| Từ 2013 đến 3/2017 | : | Phó Giám đốc – CTCP ĐTP Miền Nam |
| 3/2017 đến nay | : | Giám đốc – CTCP ĐTP Miền Nam |
| Từ tháng 3/2016 đến nay | : | Chủ tịch HĐQT – CTCP Thương mại và Dịch vụ Tiến Thành |
| 22/4/2017 đến nay | : | Tổng Giám đốc – CTCP Thương mại và Dịch vụ Tiến Thành |

- Chức vụ tại Công ty : Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc
- Chức vụ tại tổ chức khác : Chủ tịch HĐQT – CTCP Gạch ngói Kiên Giang;
  Thành viên HĐQT – CTCP Đầu tư Sơn Phú;
  Giám đốc – CTCP ĐTP Miền Nam
- Tổng số CP nắm giữ : 6.279.000 cổ phần (21% vốn điều lệ)

***Bà Trịnh Thanh Tươi – Kế toán trưởng***

- Họ và tên : Trịnh Thanh Tươi
- Giới tính : Nữ
- Ngày sinh : 26/05/1990
- Nơi sinh : Ninh Bình

- Số CMND : 164444128
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú: : Xã Ninh Phú, Thành phố Ninh Bình, Tỉnh Ninh Bình
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kế toán
- Quá trình công tác

| | | |
|---|---|---|
| Từ 2012 đến 07/2014 | : | Kế toán tổng hợp – CTCP thẩm định ASEAN Việt Nam |
| 08/2014 – 08/2016 | : | Kế toán trưởng – CTCP Tập đoàn Sóng thần |
| 08/2016 – 15/06/2017 | : | Kế toán tổng hợp – CTCP Thương mại và Dịch vụ Tiến Thành |
| Từ 15/06/2017 đến nay | : | Kế toán trưởng – CTCP Thương mại và dịch vụ Tiến Thành |

- Chức vụ tại Công ty : Kế toán trưởng
- Chức vụ tại tổ chức khác : Không có
- Tổng số CP nắm giữ : 0 cổ phần

***b) Những thay đổi trong ban điều hành:***

- Miễn nhiệm Ông Vũ Văn Trọng – Phó tổng giám đốc (Theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 06/2018/NQ-HĐQT ngày 10/08/2018)

***c) Số lượng cán bộ, nhân viên, các chính sách, thay đổi chính sách đối với người lao động:***

Tính đến thời điểm 31/12/2018, số lượng người lao động tại Công ty là 21 người. Chính sách đóng góp cho cộng đồng và xã hội của Công ty được thể hiện thông qua các hoạt động hỗ trợ y tế công cộng, tạo công ăn việc làm cho người khuyết tật. Công ty đã sử dụng hiệu quả lao động là người khuyết tật trong hoạt động sản xuất hàng thủ công mỹ nghệ: mây tre đan, sơn mài, hàng thủ công từ giấy,… qua đó tạo cho người khuyết tật có cơ hội cải thiện cuộc sống.

- Chính sách phát triển nguồn nhân lực: Công ty đã tổ chức các khóa đào tạo và bồi dưỡng ngắn hạn phù hợp đối với từng vị trí, nâng cao năng lực quản lý, năng lực làm việc của nhân viên. Bên cạnh đó, Công ty luôn coi trọng việc thu hút nhân tài trẻ, giỏi; phát tiển năng lực, kỹ năng chuyên môn của đội ngũ nhân viên có sẵn theo hướng chuyên nghiệp hóa, tăng hiệu suất làm việc và đáp ứng được nhu cầu công việc trong thời kỳ hội nhập hiện nay.

- Chính sách tiền lương, thưởng: Định hướng tiền lương và tiền thưởng phân phối cho người lao động luôn tương xứng với chức danh và kết quả làm việc của người lao động.

- Chính sách bảo hiểm và phúc lợi: Việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp được Công ty trích nộp theo đúng quy định của pháp luật hiện hành. Công ty thực hiện các chế độ xã hội cho người lao động theo Luật lao động và Nội quy lao động. Công ty thực hiện chế độ làm việc 44h/tuần, ngoài ra có thể làm thêm giờ với mức lương thỏa thuận, cao hơn mức bình thường nếu công việc yêu cầu nhưng vẫn đảm bảo chế độ nghỉ ngơi và làm việc theo đúng quy định của pháp luật. Vào dịp lễ tết công ty có tổ chức tham quan, nghỉ mát định kỳ cho CBCNV trong công ty. Đối với người lao động

khuyết tật: công ty có chính sách đảm bảo an toàn cho lao động người khuyết tật, sắp xếp chỗ ăn ở, hỗ trợ tiền ăn hàng ngày cho người lao động.

## 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

### *a) Các khoản đầu tư lớn:*

Trong năm 2018 Công ty đã thực hiện các khoản đầu tư sau:

❖ Đầu tư tài chính

| STT | Khoản mục đầu tư | Giá trị | Tỷ lệ nắm giữ |
|---|---|---|---|
| 1 | Công ty CP Đầu tư Sơn Phú | 26.600.000.000 | 19,00% |
| 2 | Công ty TNHH Dịch vụ và Thương mại Baltic | 39.500.000.000 | 19,75% |

*(*) Trong năm 2018 Công ty đã thực hiện thoái vốn tại Công ty con giảm tỷ lệ sở hữu từ 64,29% xuống 19,75%*

❖ Đầu tư dự án

- Dự án Tiến Thành Tower: Vẫn đang trong quá trình hoàn thiện các thủ tục pháp lý để được cấp Giấy phép xây dựng. Xuất phát từ việc đánh giá thị trường đầu ra của Dự án tại thời điểm năm 2017 không thực sự tốt, một số thay đổi chính sách Nhà nước về xây dựng, Công ty đã điều chỉnh phương án kiến trúc chưa nhỏ căn hộ gửi Sở quy hoạch kiến trúc chờ phê duyệt. Bên cạnh đó, đây là dự án đầu tiên mà công ty với vai trò là chủ đầu tư nên chưa có kinh nghiệm, đặc biệt là trong quá trình xử lý hồ sơ và thủ tục pháp lý với cơ quan nhà nước; việc tổ chức thực hiện dự án còn nhiều lúng túng và hạn chế nhất định do vậy dự án vẫn chưa được thi công.
- Dự án hợp tác đầu tư sản xuất rượu với Công ty EMJ Hà Nam: Hiện tại dự án đang bị chậm so với tiến độ đề ra. EMJ Hà Nam đã hoàn thành việc sửa chữa dây chuyền sản xuất cồn – nguồn nguyên liệu đầu vào sản xuất rượu. Trong năm 2018 đã tiến hành chạy 7 đợt dây chuyền sản xuất cồn và sản phẩm cồn EMJ Hà Nam đã được bán trên thị trường.
- Dự án "Đầu tư khu du lịch sinh thái Golden Beach": Trong tháng 1/2019 Công ty đã tiến hành thu hồi khoản ủy thác vốn đầu tư dự án này do bên nhận ủy thác đầu tư không đảm bảo được tiến độ thực hiện dự án, dự án bị chậm tiến độ đã đề ra. Bên cạnh đó, Công ty đã thực hiện đánh giá thị trường bất động sản nghĩ dưỡng cũng như hiệu quả đầu tư dự án nên đã quyết định thu hồi vốn đầu tư để đảm bảo nguồn tiền của Công ty sử dụng hiệu quả.

***b) Công ty con:*** Không có

## 4. Tình hình tài chính

### *a) Tình hình tài chính*

| Chỉ tiêu | Năm 2017 (đồng) | Năm 2018 (đồng) | % Tăng giảm |
|---|---|---|---|
| Tổng giá trị tài sản | 438.900.341.971 | 477.028.344.442 | 8,69 |
| Doanh thu thuần | 168.751.237.845 | 228.147.452.941 | 35,20 |
| Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh | 27.409.757.014 | 63.428.265.713 | 131,09 |

| | | | |
|---|---|---|---|
| Lợi nhuận khác | (25.243.427) | (5.083.705) | 79,86 |
| Lợi nhuận trước thuế | 27.384.513.587 | 63.428.265.713 | 131,62 |
| Lợi nhuận sau thuế | 27.384.513.587 | 63.428.265.713 | 131,62 |
| Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức | - | - | - |

*(Theo BCTC riêng năm 2018 đã kiểm toán)*

***b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:***

| Chỉ tiêu | Năm 2017 | Năm 2018 | Ghi chú |
|---|---|---|---|
| *1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán* | | | |
| + Hệ số thanh toán ngắn hạn: (lần)<br>Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn | 1,78 | 3,19 | |
| + Hệ số thanh toán nhanh: (lần)<br>Tài sản ngắn hạn – Hàng tồn kho<br>Nợ ngắn hạn | 1,10 | 2,05 | |
| *2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn* | | | |
| + Hệ số nợ/Tổng tài sản (%) | 23,54 | 16,33 | |
| + Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu (%) | 30,78 | 19,52 | |
| *3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động* | | | |
| + Vòng quay hàng tồn kho:<br>Giá vốn hàng bán/hàng tồn kho bình quân (lần) | 1,75 | 1,82 | |
| Doanh thu thuần/Tổng tài sản (lần) | 0,38 | 0,48 | |
| *4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời* | | | |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (%) | 16,23 | 17,80 | |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (%) | 8,16 | 15,89 | |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (%) | 6,24 | 13,30 | |
| + Hệ số Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần (%) | 16,24 | 27,76 | |

*(Theo BCTC riêng năm 2018 đã kiểm toán)*

**5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu**

***a) Cổ phần:***

- Tổng số cổ phần đang lưu hành : 29.899.981 cổ phần
- Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phần
- Loại cổ phần : Cổ phần phổ thông

Trong đó: Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 29.899.981 cổ phần

Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần

***b) Cơ cấu cổ đông* (theo danh sách cổ đông chốt ngày 30/03/2018)**

Tổng số 815 cổ đông. Trong đó:

- 02 cổ đông lớn, 813 cổ đông nhỏ
- 14 cổ đông tổ chức, 811 cổ đông cá nhân
- 805 cổ đông trong nước, 10 cổ đông nước ngoài.

*c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu*: Không có

*d) Giao dịch cổ phiếu quỹ*: Không có giao dịch cổ phiếu quỹ.

*e) Các chứng khoán khác*: Không có

## 6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

### *6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:*

Công ty hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh thương mại không phải là đơn vị sản xuất, nên chủ yếu là nhập thành thành phẩm để kinh doanh thương mại.

- Hoạt động kinh doanh thời trang: Các sản phẩm quần tây, áo sơ mi, áo thun, thắt lưng, giày dép cho nam, túi xách, giày dép cho nữ của Valentino Creations Công ty đang phân phối được nhập khẩu từ Công ty Active Creation Apparel có xuất xứ từ Malaysia.
- Hoạt động kinh doanh các mặt hàng khoáng sản: Hai nhà cung cấp chính nguyên vật liệu cho hoạt động khai thác khoáng sản của Công ty là CTCP Thép Lam Giang và CTCP TM&SX Lập Phương Thành.
- Hoạt động sản xuất, gia công hàng thủ công mỹ nghệ và gia công vàng mã: Đối với việc gia công vàng mã, Tiến Thành nhận gia công cho một số chủ cơ sở vàng mã nhỏ ở Bắc Ninh. Khi có đơn hàng, chủ cơ sở sẽ chuyển nguyên vật liệu theo từng đơn hàng để Tiến Thành gia công và chuyển lại sản phẩm đã gia công cho chủ cơ sở.

### *6.2. Tiêu thụ năng lượng:*

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: Năng lượng phục vụ cho hoạt động kinh doanh của công ty chủ yếu là điện năng. Nguồn điện được công ty sử dụng tiết kiệm để giảm chi phí đầu vào nhằm gia tăng lợi nhuận.

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Không có.

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng: Không có

### *6.3. Tiêu thụ nước:*

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: Công ty sử dụng nguồn nước sạch do thành phố cung cấp.

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Hiện tại công ty chưa có hệ thống tái chế và tái sử dụng lại nguồn nước đã qua sử dụng.

### *6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường*

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ pháp luật và các quy định về môi trường: Không có

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy đinh về môi trường: Không có

### *6.5. Chính sách liên quan đến người lao động*

*a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:*

- Số lượng lao động tại thời điểm 31/12/2018 là 21 người
- Mức thu nhập bình quân: 8.100.000 đồng/người/tháng.

*b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:*

Công ty luôn thực hiện các chính sách lao động đúng theo Luật lao động, Nội quy lao động.

- ***Thời gian làm việc***: Công ty tổ chức làm việc 8h/ngày; 5,5 ngày/tuần; nghỉ chiều thứ 7 và chủ nhật. Khi phát sinh các công việc và có yêu cầu tiến độ CBNV có thể đăng ký làm thêm giờ và được hưởng chế độ đãi ngộ thỏa đáng. Người lao động được nghỉ các ngày lễ tết, nghỉ ốm, thai sản… theo quy định của nhà nước và có tối thiểu 12 ngày nghỉ phép/năm làm việc tại Công ty.
- ***Điều kiện làm việc***: Đối với khối nhân viên văn phòng Công ty trang bị đầy đủ cơ sở vật chất đảm bảo đáp ứng điều kiện làm việc cho người lao động. Đối với người lao động là người khuyết tật, công ty sắp xếp chỗ ăn nghỉ và hỗ trợ tiền ăn cho họ; thực hiện nghiêm chỉnh chế độ bảo hộ an toàn lao động, an toàn vệ sinh lao động không để xảy ra bất kỳ tai nạn không mong muốn nào.
- ***Chính sách tuyển dụng***: Tuyển dụng nhân sự trên bảng mô tả công việc đã xây dựng, tuyển dụng theo đúng quy trình công ty đã ban hành đảm bảo tuyển được nhân sự phù hợp với môi trường làm việc tại Công ty.
- ***Chính sách lương, thưởng***: Định hướng tiền lương, thưởng phân phối cho người lao động tương xứng với vị trí chức danh, thâm niêm công tác và kết quả làm việc của người lao động. Định kỳ thực hiện đánh giá nhân sự để điều chuyển vị trí công tác cho phù hợp và tăng lương cho người lao động.
- ***Chính sách bảo hiểm, phúc lợi xã hội***: Việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp được Công ty trích nộp theo đúng quy định của pháp luật hiện hành. Công ty thực hiện các chế độ xã hội cho người lao động theo Luật lao động và Nội quy lao động. Giải quyết đầy đủ, kịp thời chế độ ốm đau, thai sản, nghỉ phép, nghỉ lễ tết theo quy định, trợ cấp khó khăn. Tổ chức cho CBNV công ty tham quan, nghỉ mát định kỳ. Thưởng, tặng quà dịp lễ, tết; tri ân ngày thương binh liệt sỹ; tặng quà cho con của CBNV đạt thành tích trong học tập nhân dịp Tết thiếu nhi; thăm hỏi người lao động ốm đau, tổ chức sinh nhật hàng tháng cho người lao động….

*c) Hoạt động đào tạo người lao động:*

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và phân loại nhân viên:
- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp: Định kỳ hàng tháng, các bộ phận trong Công ty thường xuyên tổ chức các buổi trao đổi kinh nghiệm, kỹ năng làm việc, kỹ năng xử lý các vấn đề phát sinh trong từng bộ phận. Hàng quý, Ban Lãnh đạo Công ty tổ chức gặp gỡ toàn thể CBCNV để tóm tắt tình hình hoạt động của Công ty và trao đổi nâng cao kỹ năng làm việc đối với toàn thể CBCNV trong Công ty.

### *6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương*

Công ty đã tạo công ăn việc làm cho nhiều người khuyết tật trong hoạt động sản xuất hàng thủ công mỹ nghệ: mây tre đan, hàng thủ công từ giấy,…giúp họ có cơ hội cải thiện cuộc sống. Bên cạnh đó, công tác từ thiện xã hội luôn được công ty quan tâm.

***6.7. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN:*** Không có.

## III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

## 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

### *a) Phân tích tổng quan về hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty:*

Năm 2018, doanh thu đạt 228 tỷ đồng, tăng 35,2% so với năm 2017 và hoàn thành 98, 3% so với kế hoạch đề ra. Lợi nhuận sau thế là 63 tỷ đồng, vượt 5,6% so với kế hoạch và tăng 131,6% so với năm 2017.

### *b) Những tiến bộ công ty đã đạt được:*

Trong năm 2018, Ban lãnh đạo công ty đã nỗ lực để hoàn thành vượt các chi tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh đã đề ra. Tuân thủ các quy định của pháp luật về quản trị công ty và công bố thông tin không để xảy ra trường hợp vi phạm nào.

## 2. Tình hình tài chính

### *a) Tình hình tài sản:*

| STT | Chỉ tiêu | Năm 2017 | | Năm 2018 | | Tăng giảm | Tăng/ Giảm |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | *Giá trị [1] (Tỷ đồng)* | *Tỷ trọng (%)* | *Giá trị [2] (Tỷ đồng)* | *Tỷ trọng (%)* | *[3]=[2]-[1] (Tỷ đồng)* | *[4]=[3]/[1] (%)* |
| | **Tổng tài sản** | **438,900** | **100** | **477,028** | **100** | **38,128** | **8,7** |
| **1** | **Tài sản ngắn hạn** | **184,097** | **41,9** | **248,744** | **52,1** | **64,647** | **35,1** |
| 1.1 | Tiền và các khoản tương đương tiền | 12,259 | 2,8 | 38,153 | 8,0 | 25,893 | 211,2 |
| 1.2 | Các khoản phải | 100,855 | 23,0 | 121,203 | 25,4 | 20,347 | 20,2 |
| 1.3 | Hàng tồn kho | 70,681 | 16,1 | 89,381 | 18,7 | 18,699 | 26,5 |
| **2** | **Tài sản dài hạn** | **254,803** | **58,1** | **228,283** | **47,9** | **-26,519** | **-10,4** |
| 2.1 | Phải thu dài hạn | 116,639 | 26,6 | 116,639 | 24,5 | 0 | 0 |
| 2.2 | Tài sản cố định | 38,484 | 8,8 | 35,998 | 7,5 | -2,485 | -6,5 |
| 2.3 | Đầu tư tài chính dài hạn | 99,516 | 22,7 | 75,576 | 15,8 | -23,940 | -24,1 |

*(Căn cứ số liệu BCTC riêng năm 2018 đã kiểm toán)*

Tính đến 31/12/2018:

- Tổng giá trị tài sản của công ty là 477 tỷ đồng tăng 8,7% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó tài sản ngắn hạn chiếm 52,1% , tài sản dài hạn chiếm 47,9% trong cơ cấu tổng tài sản.
- Trong cơ cấu tài sản khoản phải thu chiếm tỷ trọng tương đối lớn gần 50% bao gồm phải thu ngắn hạn của khách hàng và khoản đầu tư hợp tác kinh doanh dự án. Công ty cần tăng cường công tác thanh quyết toán, thu hồi công nợ từ khách hàng.
- Năm 2018 công ty không phát sinh nợ xấu, nợ khó đòi, mất khả năng thanh toán.
- Hiệu suất sử dụng tài sản:

$$\text{Vòng quay tổng tài sản} = \frac{\text{Tổng doanh thu thuần}}{\text{Tổng tài sản bình quân}} = \frac{\text{228,147 tỷ đồng}}{\text{457,964 tỷ đồng}} = 0,5 \text{ vòng}$$

$$\text{Vòng quay tài sản cố định} = \frac{\text{Tổng doanh thu thuần}}{\text{Tổng tài sản cố định bq}} = \frac{228{,}147 \text{ tỷ đồng}}{37{,}241 \text{ tỷ đồng}} = 6{,}1 \text{ vòng}$$

Các chỉ số trên cho ta thấy hiệu suất sử dụng tài sản cố định của công ty có hiệu quả, với 1 đồng tài sản cố định đầu tư vào hoạt động sản xuất kinh doanh sinh ra 6 đồng doanh thu trong 1 năm.

***b) Tình hình nợ phải trả:***

| STT | Chỉ tiêu | Năm 2017 | | Năm 2018 | | Tăng, giảm | Tăng, giảm |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | *Giá trị [1] (Tỷ đồng)* | *Tỷ trọng ( %)* | *Giá trị [2] (Tỷ đồng)* | *Tỷ trọng (%)* | *[3]=[2]-[1] (Tỷ đồng)* | *[4]=[3]/[1] (%)* |
| | **Tổng nguồn vốn** | **477,028** | **100** | **438,900** | **100** | **38,128** | **8,7** |
| **1** | **Nợ ngắn hạn** | **103,299** | **23,5** | **77,904** | **16,3** | **-25,395** | **-24,6** |
| 1.1 | Phải trả người bán | 70,913 | 16,2 | 45,909 | 9,6 | -25,004 | -35,3 |
| 1.2 | Vay nợ thuê tài chính ngắn hạn | 29,918 | 6,3 | 30,000 | 6,8 | -0,18 | -0,27 |
| **2** | **Vốn chủ sở hữu** | **335,600** | **76,5** | **399,124** | **83,7** | **63,523** | **18,9** |

*(Căn cứ số liệu BCTC riêng năm 2018 đã kiểm toán)*

Tính đến ngày 31/12/2018: Các khoản nợ của công ty gần 78 tỷ đồng, giảm 24,6% so với thời điểm đầu năm. Trong đó, chủ yếu là khoản phải trả người bán (chiếm gần 59%) và vay ngân hàng (chiếm 38%)

Các chỉ số nợ phải trả:

$$\text{Hệ số nợ trên tổng tài sản} = \frac{\text{Nợ phải trả}}{\text{Tổng tài sản}} = \frac{45{,}909 \text{ tỷ đồng}}{477{,}028 \text{ tỷ đồng}} = 16{,}3\%$$

$$\text{Hệ số nợ trên vốn chủ sở hữu} = \frac{\text{Nợ phải trả}}{\text{Vốn chủ sở hữu}} = \frac{45{,}909 \text{ tỷ đồng}}{399{,}124 \text{ tỷ đồng}} = 19{,}5\%$$

Các chỉ số trên cho thấy cơ cấu nợ phải trả ở mức thấp, nợ phải trả luôn được đảm bảo và nguồn vốn sử dụng vào hoạt động kinh doanh chủ yếu là nguồn vốn chủ sở hữu, nguồn vốn tự có của công ty.

## 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Tại đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 đã thông qua việc thay đổi mô hình tổ chức quản trị công ty từ mô hình Đại hội đồng cổ đông – Hội đồng quản trị - Ban Kiểm soát – Tổng giám đốc sang mô hình Đại hội đồng cổ đông – Hội đồng quản trị - Tổng giám đốc. Theo đó thành lập Ban kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT
- Tháng 5/2018 Hội đồng quản trị đã bổ nhiệm người phụ trách quản trị công ty để hỗ trợ tư vấn về hoạt động quản trị công ty tuân thủ điều lệ và quy định pháp luật.

## 4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Nhằm đảm bảo mục tiêu phát triển bền vững, Công ty sẽ tập trung mọi nguồn lực để hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch kinh doanh năm 2019, đồng thời bám sát chiến lược phát triển của Công ty trong giai đoạn tiếp theo. Cụ thể như sau:

- Tiếp tục duy trì và phát triển mảng kinh doanh thương mại - Tiến Thành sẽ đẩy mạnh hoạt động kinh doanh thời trang (đây là hoạt động có tỷ suất lợi nhuận cao nhất) thông qua kênh bán lẻ với đối tác là Công ty TNHH thời trang VMG. Tiến Thành sẽ cùng với đối tác xây dựng chiến lược quảng bá sản phẩm, củng cố và mở rộng hệ thống cửa hàng bán lẻ sản phẩm Valentino Creations tại Việt Nam.

- Duy trì hoạt động sản xuất hàng thủ công mỹ nghệ với mục đích chủ yếu là đóng góp cho cộng đồng và xã hội thông qua việc tạo công ăn việc làm cho lao động khuyết tật.

- Tập trung nguồn lực nhanh chóng tháo gỡ các vấn đề khó khăn, hoàn thiện thủ tục cần thiết để triển khai các dự án đầu tư tạo dòng tiền ổn định trong những năm tới.

- Định hướng chiến lược của Tiến Thành trong những năm tới là phát triển hoạt động đầu tư kinh doanh bất động sản làm hoạt động cốt lõi. Để thực hiện định hướng này, Tiến Thành sẽ từng bước M&A các công ty hoặc các dự án có quỹ đất lớn để đầu tư phát triển các dự án bất động sản.

- Ngoài ra, để có sản phẩm tốt phải có con người giỏi, chính vì vậy Tiến Thành tập trung đào tạo, tuyển dụng cán bộ có trình độ cao, chuẩn bị nhân sự kế thừa cho sự phát triển của Công ty trong các năm tiếp theo.

- Luôn bám sát tình hình thực tiễn, cập nhật thông tin, phân tích, dự báo tình hình nền kinh tế của thế giới và trong nước ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty để định hướng, điều chỉnh mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể và đề ra các chỉ tiêu kinh tế kịp thời, phù hợp với tình hình.

- Tổng rà soát lại các nguồn vốn để xây dựng kế hoạch sử dụng vốn trong thời gian tới. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát tình hình quản lý tài chính kế toán, công nợ phải thu phải trả, củng cố hoàn thiện bộ máy kế toán để quản lý tốt nguồn vốn của công ty.

- Tập trung mọi biện pháp tổ chức tiêu thụ sản phẩm với mục tiêu ổn định và phát triển thị trường trong nước cả về số lượng sản phẩm và thị phần. Xây dựng và tổ chức thực hiện tốt công tác bán hàng, nâng cao năng lực quản lý và khả năng tác nghiệp của cán bộ kinh doanh.

**5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến của Kiểm toán (nếu *có*):** Kiểm toán chấp thuận toàn phần đối với Báo cáo tài chính

**6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty:**

***a) Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường:***

Công ty đã sử dụng nguồn năng lượng, nước, văn phòng phẩm…. tiết kiệm. Thực hiện nghiêm túc vấn đề đảm bảo vệ sinh môi trường, xử lý rác thải đúng quy định.

***b) Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động***

Ban lãnh đạo luôn tạo điều thuận lợi cho người lao động trong quá trình làm việc tại công ty; Các chế độ, chính sách phúc lợi liên quan đến người lao động luôn được đảm

bảo; Tạo điều kiện cho CBNV học tập và bổ sung kiến thức chuyên môn; Đảm bảo môi trường làm việc chuyên nghiệp và thân thiện.

***c) Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương***

- Tạo công ăn việc làm và đảm bảo điều kiện sinh hoạt cho người lao động khuyết tật đang sinh sống và làm việc trong địa bàn của Công ty.
- Tham gia chương trình ủng hộ người nghèo, vùng bị thiên tai.

## IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

### 1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

- Về hoạt động sản xuất kinh doanh: Đã hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch cơ bản mà Đại hội đồng cổ đông giao cho. Trong đó Lợi nhuận đã vượt 5,6% kế hoạch đã đề ra. Các lĩnh vực hoạt động kinh doanh của Công ty đều được duy trì và hoạt động ổn định đúng theo định hướng phát triển.

- Công tác quản lý: HĐQT, ban tổng giám đốc và cấp quản lý đã phối hợp nhuần nhuyễn trong công tác quản lý điều hành công ty. Các phòng/ban, vị trí công tác thực hiện đúng vai trò, chức năng của mình. Khen, thưởng kỷ luật CBNV theo đúng chế độ, đảm bảo công bằng, dân chủ giữa người lao động. Đảm bảo an toàn cho người lao động khuyết tật, không để xảy ra tai nạn hay sự cố đáng tiếc nào.

- Công tác tài chính kế toán: Ban kiểm toán nội bộ cùng bộ phận tài chính kế toán thực hiện tốt công tác giám sát tài chính, cân đối nguồn lực giữa sản xuất kinh doanh và đầu tư mở rộng. Đảm bảo an toàn nguồn tiền đầu tư dự án và tài chính.

- Quan hệ cổ đông: Thực hiện tốt việc công bố thông tin chính xác và kịp thời đến các cổ đông, minh bạch trong toàn bộ hoạt động của Công ty

### 2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

***a) Những mặt đạt được:***

- Trong năm 2018 Ban Tổng giám đốc đã thực hiện đầy đủ chức năng và nhiệm vụ của mình theo Pháp luật và Điều lệ công ty; thực hiện đúng và nghiêm túc các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; duy trì các cuộc họp giao ban để có sự chỉ đạo kịp thời và đưa ra các giải pháp hiệu quả;

- Thông qua các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc đã báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh của đơn vị và đề xuất các giải pháp chính sách phù hợp với Hội đồng quản trị để kịp thời giải quyết những khó khăn vướng mắc của doanh nghiệp;

- Các báo cáo tài chính quý/bán niên/năm, báo cáo quản trị của Công ty hoàn thành đúng quy định và đúng thời hạn. Báo cáo tài chính năm 2018 đã được Công ty TNHH kiểm toán TTP chấp thuận toàn phần;

- Thực hiện Công bố thông tin theo đúng quy trình và quy định về Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán. Tất cả các thông tin công bố đầy đủ, kịp thời, minh bạch và được đăng tải trên website Công ty.

***b) Những mặt còn tồn tại:***

Các Ban Tổng giám đốc chưa sát sao trong việc chỉ đạo thực hiện các dự án đầu tư, các dự án đều chậm tiến độ. Dự án Tiến Thành Tower chưa hoàn tất thủ tục cấp phép xây dựng và chưa triển khai thi công. Dự án hợp tác đầu tư sản xuất rượu với Công ty CP EMJ Hà Nam cũng bị chậm tiến độ đã đề ra. Đề nghị Ban Tổng giám đốc nỗ lực hơn nữa, tiếp tục giám sát, đôn đốc, phối hợp với các cơ quan chức năng và đối tác có giải pháp triệt để tháo gỡ những khó khăn để triển khai dự án trong năm 2019.

### 3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Tiếp tục chỉ đạo, giám sát, đôn đốc Ban Giám đốc thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh theo đúng Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên 2019 sắp tới đề ra.

- Tăng cường công tác dự báo, nâng cao năng lực tài chính đảm bảo tài chính của công ty an toàn, hiệu quả có đủ nguồn để đáp ứng nhu cầu vốn cho các dự án đầu tư và vốn lưu động của công ty.

- Tiếp tục cải tiến và hoàn thiện hệ thống quản trị nội bộ của Công ty phù hợp với quy định của pháp luật, mô hình công ty niêm yết và tình hình hoạt động kinh doanh thực tế của Công ty.

- Duy trì, phát triển các lĩnh vực kinh doanh hiện tại đồng thời tìm kiếm, phát triển thêm những lĩnh vực hoạt động mới phù hợp với năng lực của Công ty tạo giá trị bền vững. Định hướng chiến lược của Tiến Thành trong tương lai phát triển hoạt động đầu tư kinh doanh bất động sản làm hoạt động cốt lõi thông qua từng bước M&A các công ty hoặc các dự án có quỹ đất lớn để đầu tư phát triển các dự án bất động sản.

- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp, xây dựng quan điểm và tác phong làm việc chuyên nghiệp tạo năng suất hiệu quả làm việc cao.

- Chú trọng, quan tâm đến chính sách người lao động, nâng cao chất lượng đào tạo tuyển dụng, chính sách phúc lợi xã hội nhằm động viên khích lệ người lao động phát huy, cống hiến và gắn bó lâu dài. Đặc biệt đảm bảo an toàn lao động và đời sống sinh hoạt hàng ngày cho người lao động khuyết tật.

- Phát triển doanh nghiệp đi đôi với bảo vệ môi trường và trách nhiệm xã hội, đảm bảo lợi ích cho các cổ đông.

## V. Quản trị công ty

### 1. Hội đồng quản trị

***a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:***

Hội đồng quản trị công ty có 05 thành viên, trong đó có 04 thành viên không tham gia điều hành, 02 thành viên HĐQT độc lập cụ thể như sau:

| STT | Tên thành viên | Chức vụ tại công ty | Số lượng CP nắm giữ | Số lượng chức danh nắm giữ tại tổ chức khác |
|---|---|---|---|---|
| 1 | Nguyễn Hữu Trường | Chủ tịch HĐQT kiêm TGĐ | 6.279.000 | 03 |
| 2 | Nguyễn Thành Lê | Phó Chủ tịch HĐQT | 13.156 | 01 |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| 3 | Nguyễn Anh Tuấn | Thành viên HĐQT | 7.774 | 01 |
| 4 | Nguyễn Thị Kim Phượng | Thành viên HĐQT | 10.764 | 01 |
| 5 | Nguyễn Trần Linh Chi | Thành viên HĐQT | 1.005.880 | 0 |

***b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:*** Tiểu ban kiểm toán nội bộ được thành lập theo Nghị quyết HĐQT số 03/2018/NQ-HĐQT ngày 18/05/2018

Tiểu ban Kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT gồm 03 thành viên:

- Bà Nguyễn Thị Kim Phượng – Thành viên HĐQT, trưởng ban Kiểm toán nội bộ
- Bà Hà Thị Tuyết Chinh – Thành viên
- Ông Phan Quang Tiệp – Thành viên

***c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:***

Với vai trò là cơ quan quản lý cao nhất, đại diện cho quyền lợi của các cổ đông, các thành viên Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng nhiệm vụ và chức năng của mình theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty. Cụ thể như sau:

- Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt hoạt động giám sát và hỗ trợ kịp thời hiệu quả cho Ban Tổng giám đốc trong việc thực hiện các chỉ tiêu ĐHĐCĐ năm 2018 đã đề ra.

- Theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành hoạt động của công ty thông qua các báo cáo của Ban tổng giám đốc gửi báo cáo Hội đồng quản trị. Hỗ trợ và tạo điều kiện để Ban tổng giám đốc thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao.

- Hội đồng quản trị đã bổ nhiệm người phụ trách quản trị công ty nhằm hỗ trợ, tư vấn về hoạt động quản trị tuân thủ điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

- Phân tích đánh giá khách quan các vấn đề của công ty, kịp thời đề ra những định hướng giải pháp phù hợp tình hình thực tế để nâng cao năng lực quản trị tạo sự phát triển ổn định cho Công ty và gia tăng lợi ích cho các cổ đông.

Hội đồng quản trị làm việc thông qua thông qua các phiên họp định kỳ và bất thường, theo đó các chủ trương, quyết sách quan trọng đều bám sát Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị. Trong năm 2018, Hội đồng quản trị đã tiến hành 11 cuộc họp, các thành viên đã tham gia đầy đủ, thảo luận đóng góp ý kiến và thống nhất thông qua nhiều nội các nội dung sau:

- ✓ Thông qua việc chốt danh sách cổ đông và tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2018;
- ✓ Thông qua việc bổ nhiệm người phụ trách quản trị công ty;
- ✓ Thông qua việc thành lập Ban kiểm toán nội bộ trực thuộc Hội đồng quản trị;
- ✓ Thông qua việc điều chỉnh tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài;
- ✓ Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2018;
- ✓ Thông qua việc miễn nhiệm chức danh PTGĐ của Ông Vũ Văn Trọng;
- ✓ Thông qua việc mua cổ phần của CTCP thương mại Baltic;
- ✓ Thông qua việc thay đổi thời gian trả cổ tức năm 2017;
- ✓ Thông qua việc thực hiện quyền mua cổ phần của CTCP Thương mại Baltic phát hành;

- ✓ Thông qua việc thu hồi khoản ủy thác vốn đầu tư;
- ✓ Thông qua việc chuyển nhượng cổ phần tại công ty con.

Biên bản các cuộc họp Hội đồng quản trị được lập đầy đủ và đảm bảo đúng hình thức theo quy định của pháp luật; hồ sơ, tài liệu đã được gửi đầy đủ đến các thành viên Hội đồng quản trị dự họp để tham khảo, nghiên cứu trước, do vậy các nội dung được thông qua Hội đồng quản trị luôn được sự nhất trí và đồng thuận cao, tạo điều kiện rất thuận lợi trong việc đưa các Nghị quyết của Hội đồng quản trị vào thực tế sản xuất kinh doanh của đơn vịHội đồng quản trị làm việc thông qua các phiên họp định kỳ và bất thường, lấy ý kiến các thành viên để ban hành các Nghị quyết/Quyết định thông qua những nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT.

## 2. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban kiểm soát

***a) Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích:***

- Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát: nhận thù lao Theo Nghị quyết số 01/2018/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/04/2018.

- Ban Giám đốc, Kế toán trưởng: Tiền lương, thưởng của Ban Giám đốc và kế toán trưởng theo quy chế lương của Công ty và được thể hiện trong Báo cáo tài chính của công ty

***b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:***

| STT | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với người nội bộ | Số CP sở hữu đầu kỳ | | Số CP sở hữu cuối kỳ | | Lý do tăng/giảm |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | Số lượng | Tỷ lệ | Số lượng | Tỷ lệ | |
| 1 | Nguyễn Thanh Tùng | Cổ đông lớn | 1.989.000 | 6,65% | 1.389.000 | 4,65% | Bán cổ phiếu |

***c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:*** Không có

***d) Về việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty:***

Hội đồng quản trị đã áp dụng và thực hiện đúng các chuẩn mực quản trị Công ty cổ phần, đáp ứng đúng yêu cầu quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và các quy định của pháp luật.

## VI. Báo cáo tài chính

### *1. Ý kiến kiểm toán*

- Đơn vị kiểm toán: Công ty TNHH Kiểm toán TTP.
- Ý kiến của kiểm toán viên:

Báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Thương mại và Dịch vụ Tiến Thành tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, cũng như kết quả hoạt động doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán (doanh nghiệp) Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. ***Báo cáo tài chính riêng được kiểm toán***

Báo cáo tài chính kèm theo bao gồm:

- Bảng cân đối kế toán riêng;
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng;
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng;
- Bản thuyết minh Báo cáo tài chính năm 2018

Toàn văn Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018 đã được kiểm toán được công bố đầy đủ trên trang thông tin điện tử của Công ty: www.tienthanhjsc.vn *(Mục Quan hệ cổ đông – Báo cáo tài chính).*

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY**

M.S.D.N - 0100596523 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TIẾN THÀNH
Q. LONG BIÊN - T.P HÀ NỘI

TỔNG GIÁM ĐỐC

*Nguyễn Hữu Trường*